**TUẦN 16 : TIẾNG VIỆT ( CC ) : NGÔI NHÀ TRONG CỎ .**

**I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT:**

**1. Kiến thức, kĩ năng:**

- Củng cố kĩ năng đọc đúng từ ngữ, biết ngắt, nghỉ sau các dấu câu, đảm bảo đúng tốc độ đọc, đọc bài lưu loát, biết đọc nhấn giọng một số từ ngữ trong bài.

- Giúp HS hiểu nội dung bài: Những người hàng xóm là những người bạn tốt của chúng ta. Chúng ta có thể học hỏi nhiều điều từ học hỏi nhiều điều từ họ, đồng thời cùng họ làm các công việc chung để cuộc sống tốt đẹp hơn.

**2. Năng lực chung : l**ắng nghe, đọc bài và trả lời các câu hỏi. Nêu được nội dung bài.

**3. Phẩm chất :** Biết yêu quý những người sống xung quanh mình.

**II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC**

***1. Giáo viên:*** SGK, Vở bài tập Tiếng Việt; các hình ảnh trong SGK

***2. Học sinh:*** SGK, Vở bài tập Tiếng Việt, bút, thước

**III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY - HỌC CHỦ YẾU:**

**1. HĐ Khởi động**

- GV tổ chức cho Hs hát

- GV dẫn dắt vào bài mới

- Gv nêu yêu cầu cần đạt của tiết học:

+ Giúp học sinh củng cố kiến thức, rèn kĩ năng đọc và hiểu nội dung bài, làm được các bài tập trong vở bài tập.

**2. HĐ** **Luyện tập, thực hành.**

**\*** Luyện đọc.

- Gọi 1 HS đọc cả bài .

- GV gọi HS nêu từ khó đọc, câu dài, ngắt nghỉ, nhấn giọng.

Chữa bài

- GV Gọi 1 Hs lên điều hành phần chia sẻ trước lớp.

**\* Bài 1/64**

- Gọi HS đọc bài làm.

 Hs trình bày:

Sắp xếp các ý theo câu chuyện *Hàng xóm của tắc kè:*

*1. Thằn lằn, ốc sên và nhái xanh thắc mắc về tiếng kêu của tắc kè.*

*2. Cụ cóc giải thích về tiếng kêu của tắc kè.*

*3. Thằn lằn, ốc sên, nhái xanh hiểu được lí do tắc kè làm ồn.*

*4. Thằn lằn, cốc sên, nhái xanh dự định đi thăm tắc kè*

- HS nhận xét

 **Bài 2/64 Điền** s **hoặc** x **vào chỗ trông**

- Gọi HS đọc bài làm.

 Hs trình bày:

a) Mưa rơi tí tách

Hạt trước hạt **s**au

Không **x**ô đẩy nhau

**X**ếp hàng lần lượt

Mưa vẽ trên **s**ân

Mưa dàn trên lá

Mưa rơi trắng **x**oá

Bong bóng phập phồng

- HS nhận xét

- HS chữa bài vào vở.

**3. HĐ Vận dụng**

- Gọi 1 HS đọc lại cả bài.

+ Em biết được thông điệp gì qua bài học?

 Hs đọc bài.

- Em hiểu được cần phải tôn trọng những người sống xung quanh. Ta phải giữ gìn trật tự để không làm ảnh hưởng đến người khác. Cần biết thông cảm với hàng xóm nếu họ có lỡ làm phiền ta vì hoàn cảnh đặc biệt.

GV hệ thống bài: Câu chuyện cho ta thấy cần phải tôn trọng những người sống xung quanh. Ta phải giữ gìn trật tự để không làm ảnh hưởng đến người khác. Ta cũng nên cần biết thông cảm với hàng xóm nếu họ có lỡ làm phiền ta vì hoàn cảnh đặc biệt. Hàng xóm láng giềng cần biết thông cảm, tôn trọng lẫn nhau.

**IV. ĐIỀU CHỈNH SAU BÀI DẠY:**

..............................................................................................................................

..............................................................................................................................

**TUẦN 16**

**CHỦ ĐIỂM: CỘNG ĐỒNG GẮN BÓ**

**Bài 29: NGÔI NHÀ TRONG CỎ (Tiết 2)**

**I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT:**

***1. Kiến thức, kĩ năng:***

- Giúp học sinh củng cố kiến thức, kĩ năng:

+ Viết đúng bài chính tả và kĩ năng trình bày bài sạch đẹp.

+ Tìm được từ ngữ tạp bởi tiếng cho trước: sao, xao, sào, xào

+ Viết được 2 – 3 câu nêu cảm nghĩ của em về câu chuyện *Hàng xóm của tắc kè*

***2. Năng lực chung:***

- Năng lực tự chủ, tự học: lắng nghe, trả lời câu hỏi, làm bài tập.

- Năng lực giải quyết vấn đề và sáng tạo: giải quyết được vấn đề với các dạng bài tập Tiếng Việt.

- Năng lực giao tiếp và hợp tác: giao tiếp với thầy cô, bạn bè trong các hoạt động học tập.

***3. Phẩm chất:***

- Phẩm chất yêu nước: Biết yêu quý những người sống xung quanh mình.

- Phẩm chất nhân ái: Biết đoàn kết, yêu thương con người.

- Phẩm chất chăm chỉ: Chăm chỉ suy nghĩ, trả lời câu hỏi; làm tốt các bài tập.

- Phẩm chất trách nhiệm: Giữ trật tự, biết lắng nghe, học tập nghiêm túc.

**II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC**

***1. Giáo viên:*** Vở bài tập Tiếng Việt.

***2. Học sinh:*** Vở bài tập Tiếng Việt.

**III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY - HỌC CHỦ YẾU:**

|  |  |
| --- | --- |
| **Hoạt động của giáo viên** | **Hoạt động của học sinh** |
| **1. HĐ Khởi động** - GV tổ chức cho HS hát- GV dẫn dắt vào bài mới- GV nêu yêu cầu cần đạt của tiết học: + Giúp học sinh củng cố kiến thức, rèn kĩ năng viết bài, làm được các bài tập trong vở bài tập. | - HS thực hiện- HS lắng nghe |
| **2. HĐ** **Luyện tập, thực hành.****Hoạt động 1:** Luyện viết- GV đọc bài viết chính tả: Gió+ Gọi 2 HS đọc lại.+ HD HS nhận xét:H: Bài thơ có mấy khổ thơ? Mỗi dòng thơ ta trình bày như thế nào?H: Những chữ nào trong bài phải viết hoa? Vì sao?+ HD viết từ khó:- HS đọc thầm và viết ra giấy nháp chữ khó viết: trúc xanh, chiếc sáo, sẵn sàng, ...+ GV đọc HS viết bài vào vở . + Chấm, chữa bài.- GV thu chấm 5 - 7 bài nhận xét, rút kinh nghiệm. | - HS nghe. - HS đọc bài. - Bài thơ có 3 khổ thơ. Mỗi dòng thơ gồm 4 tiếng.- Viết hoa những chữ đầu dòng thơ.- Học sinh làm việc cá nhân - HS viết bài |
| **Hoạt động 2:** HDHS làm bài tập- GV giao bài tập HS làm bài.- GV lệnh HS làm bài tập 3, 4, 5/65 Vở Bài tập Tiếng Việt. - GV cho Hs làm bài trong vòng 10 phút. - GV quan sát, giúp đỡ, nhắc nhở tư thế ngồi học cho HS; chấm chữa bài.- HS làm xong bài GV cho HS đổi vở kiểm tra bài cho nhau. | - HS đánh dấu bài tập cần làm vào vở. -Hs làm bài |
| **Hoạt động 3:** Chữa bài- GV Gọi 1 HV lên điều hành phần chia sẻ trước lớp.**\* Bài 3/65 Tìm từ ngữ tạo bởi mỗi tiếng cho trước (sao/xao; sào/xào)**- GV mời HS nêu yêu cầu.- Giao nhiệm vụ cho các nhóm: Tìm từ ngữ tạo bởi mỗi tiếng cho trước:- GV ghi thêm một số đáp án lên bảng:+ sao: ngôi sao, vì sao, sao băng, sao chổi, sao nhãng, sao chép...+ xao, lao xao, xao xuyến, xao động, xao xác,...+ sào: cây sào, yến sào, sào ruộng,...+ xào: xào nấu, xào xạc, xào xáo,....- Mời đại diện nhóm trình bày.- GV nhận xét, tuyên dương. | - 1 Hs lên chia sẻ.- 1 HS đọc yêu cầu.- Các nhóm làm việc theo yêu cầu.- Đại diện các nhóm trình bày.- HS lắng nghe. |
| **\* Bài 4/65: Điền tiếng bắt đầu bằng s, x hoặc tiếng chứa vần ao, au vào chỗ trống:**- GV mời HS nêu yêu cầu.- Giao nhiệm vụ cho các nhóm.- Mời đại diện nhóm trình bày.**\* Bài 5/65:** **Viết 2 – 3 câu nêu cảm nghĩ của em về câu chuyện Hàng xóm của tắc kè.**- GV gọi 1 HS nêu yêu cầu.- Yêu cầu HS viết cá nhân ra vở.- GV cho HS chia sẻ trong nhóm đôi.- GV cho HS chia sẻ trước lớp.- GV nhận xét, tuyên dương HS.*🡺 GV giáo dục HS cần yêu quý , biết thông cảm với những người xung quanh mình.* | - 1 HS đọc yêu cầu bài.- HS làm việc nhóm 2(HS tự đọc thầm rồi chọn.)Sắp mưa. Những đám mây chuyển sang màu *xám* xịt. Mọi người cuống quýt dừng xe, cùng *nhau* tìm chỗ trú mưa. Mưa sầm *sập* trút xuống. Tiếng mưa rào rào. Mưa xối *xả* như có bao nhiêu nước đều trút hết xuống. Mưa một lúc rồi tạnh dần. Vòm trời *xanh* biếc. Phía chân trời, cầu vồng đủ màu *sắc* hiện ra.- Hs nêu*.*- HS tự viết câu vào vở.- HS chia sẻ trong nhóm đôi.- 4,5 HS chia sẻ. |
| **3. HĐ Vận dụng**- GV yêu cầu HS kể lại cho người thân nghe và nêu cảm nghĩ về câu chuyện.- GV nhận xét, bổ sung, tuyên dương HS.- Nhận xét giờ học.- Dặn chuẩn bị bài sau. | - HS thực hiện.- HS lắng nghe, theo dõi |
| **IV. ĐIỀU CHỈNH SAU BÀI DẠY:**............................................................................................................................................................................................................................................................ |

 **TIẾNG VIỆT : ( CC ) NGÔI NHÀ TRONG CỎ**

**I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT:**

***1. Kiến thức, kĩ năng:***

- Củng cố kĩ năng đọc đúng từ ngữ, biết ngắt, nghỉ sau các dấu câu, đảm bảo đúng tốc độ đọc, đọc bài lưu loát, biết đọc nhấn giọng một số từ ngữ trong bài.

- Giúp HS hiểu nội dung bài: Cảm nhận được những khó khăn vất vả và tinh thần lao động quên mình của những người canh giữ hải đăng.

- Tìm được từ ngữ chỉ sự vật, từ ngữ chỉ đặc điểm. Hỏi – Đáp về sự vật, hoạt động có trong bài.

***2. Năng lực chung : L***ắng nghe, đọc bài và trả lời các câu hỏi. Nêu được nội dung bài.

***3. Phẩm chất :*** Biết yêu quê hương, đất nước qua bài thơ.

**II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC**

***1. Giáo viên:*** SGK, Vở bài tập Tiếng Việt; các hình ảnh trong SGK

***2. Học sinh:*** SGK, Vở bài tập Tiếng Việt, bút, thước

**III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY - HỌC CHỦ YẾU:**

**1. HĐ Khởi động**

- GV tổ chức cho Hs hát

- GV dẫn dắt vào bài mới

- Gv nêu yêu cầu cần đạt của tiết học:

+ Giúp học sinh củng cố kiến thức, rèn kĩ năng đọc và hiểu nội dung bài, làm được các bài tập trong vở bài tập.

**2. HĐ** **Luyện tập, thực hành** :

Chữa bài

- GV Gọi 1 Hs lên điều hành phần chia sẻ trước lớp.

**\* Bài 1/66**

- Gọi HS trình bày bài làm.

 Hs trình bày trên bảng phụ:

\*Từ ngữ chỉ sự vật: biển, sóng, đèn biển, sương, đoàn tàu.

\*Từ ngữ chỉ hoạt động: thức dậy, cõng, đứng

- HS nhận xét.

 **Bài 2/66**

- Gọi HS trình bày bài làm.

 Hs trình bày miệng.

\*Từ ngữ chỉ sự vật: trẻ con, ông trời, dã tràng, nắng, mắt, khăn, còi.

 **Bài 3/66**

- GV giao nhiệm vụ nhóm đôi: 1 bạn hỏi, 1 bạn trả lời, sau đó đổi vai.

 đại diện nhóm trao đổi.

+ Hỏi: Cái gì lắc ông mặt trời thức dậy? - Đáp: Sóng

+ Hỏi: Dã tràng làm gì? - Đáp: Dã tràng cõng nắng.

+ Hỏi: Sáng ra cái gì hóa trẻ con? - Đáp: Biển

+ Hỏi: Cái gì lắc ông mặt trời thức dậy? - Đáp: Sóng

+ Hỏi: Sóng làm gì? - Đáp: Sóng lắc ông trời thức dậy

+ Hỏi: Cái gì quấn khăn sương?

- Đáp: Đèn biển quấn khăn sương

+ Hỏi: Đèn biển làm gi? - Đáp: Đèn biển đứng quấn khăn sương

- HS nhận xét.

**3. HĐ Vận dụng**

- Gọi 1 HS đọc lại cả bài.

+ Em biết được thông điệp gì qua bài học?

 Cảm nhận được những khó khăn vất vả và tinh thần lao động quên mình của những người canh giữ hải đăng. Cần yêu quý, biết ơn những người đang canh giữ biển đảo.

*🡺* GV hệ thống bài: Biển đảo là tài nguyên vô giá của đất nước, những người canh giữ biển đảo giúp các con có cuộc sống yên bình, giữ gìn an ninh đất nước bảo vệ chủ quyền dân tộc.

**IV. ĐIỀU CHỈNH SAU BÀI DẠY:**

..............................................................................................................................

..............................................................................................................................

**TUẦN 16**

**CHỦ ĐIỂM: CỘNG ĐỒNG GẮN BÓ**

**Bài 30: NGÔI NHÀ TRONG CỎ (Tiết 2)**

**I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT:**

***1. Kiến thức, kĩ năng:***

- Giúp học sinh củng cố kiến thức, kĩ năng:

+ Viết được đoạn thư trong bức thư.

+ Tìm được từ ngữ chỉ sự vật và đặt được câu có từ ngữ chỉ sự vật đó.

+ Tìm được nhân vật được mọi người quý mến, cảm phục viết được phiếu đọc sách và kĩ năng trình bày bài sạch đẹp.

***2. Năng lực chung.***

- Năng lực tự chủ, tự học: lắng nghe, đọc bài và trả lời các câu hỏi.

- Năng lực giải quyết vấn đề và sáng tạo: tham gia trò chơi, vận dụng.

- Năng lực giao tiếp và hợp tác: tham gia đọc trong nhóm.

***3. Phẩm chất.***

- Phẩm chất yêu nước: Biết yêu quê hương, đất nước qua bài thơ.

- Phẩm chất nhân ái: Biết yêu quý những người canh giữ biển đảo của Tổ quốc.

- Phẩm chất chăm chỉ: Chăm chỉ đọc bài, trả lời câu hỏi.

- Phẩm chất trách nhiệm: Giữ trật tự, học tập nghiêm túc.

**II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC**

***1. Giáo viên:*** Vở bài tập Tiếng Việt.

***2. Học sinh:*** Vở bài tập Tiếng Việt.

**III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY - HỌC CHỦ YẾU:**

|  |  |
| --- | --- |
| **Hoạt động của giáo viên** | **Hoạt động của học sinh** |
| **1. HĐ Khởi động** - GV tổ chức cho HS hát- GV dẫn dắt vào bài mới- GV nêu yêu cầu cần đạt của tiết học: + Giúp học sinh củng cố kiến thức, rèn kĩ năng viết câu và phiếu đọc sách, làm được các bài tập trong vở bài tập. | - HS thực hiện- HS lắng nghe |
| **2. HĐ** **Luyện tập, thực hành.****Hoạt động 1:** Luyện viết- GV đọc yêu cầu đọc bức thư trong SGK/135. Yêu cầu HS Dựa vào những điều đã trao đổi với bạn, em hãy viết 3- 4 câu hỏi thăm tình hình của người nhận thư.+ Gọi 2 HS đọc bài.+ HD HS nhận xét:H: Đoạn văn bạn viết có mấy câu? Cách bạn hỏi thăm tình hình của người nhận thư như thế nào?H: Em thích câu hỏi thăm nào? Vì sao?+ HD HS sửa từ dùng chưa chính xác.- Cho HS đọc thầm và viết ra lại đoạn văn đã sửa từ, cách diễn đạt.+ Chấm, chữa bài.- GV thu chấm 5 - 7 bài nhận xét, rút kinh nghiệm. | - HS nghe, quan sát, viết bài ra vở luyện viết.- HS đọc bài. - HS nhận xét.- HS nêu và giải thích.- Lắng nghe, sửa lại.- Học sinh làm việc cá nhân - HS theo dõi. |
| **Hoạt động 2:** HDHS làm bài tập- GV giao bài tập HS làm bài.- GV lệnh HS làm bài tập 4,5,6/67 Vở Bài tập Tiếng Việt. - GV cho Hs làm bài trong vòng 12 phút. - GV quan sát, giúp đỡ, nhắc nhở tư thế ngồi học cho HS; chấm chữa bài.- HS làm xong bài GV cho HS đổi vở kiểm tra bài cho nhau. | - HS đánh dấu bài tập cần làm vào vở. - Hs làm bài |
| **Hoạt động 3:** Chữa bài- GV Gọi 1 HV lên điều hành phần chia sẻ trước lớp.**\* Bài 4/67**- Gọi Hs nêu nối tiếp bài làm.- Gv, Hs nhận xét chốt bài làm đúng *🡺* GV chốt: Qua các ý kiến trao đổi cô thấy các em đã nắm được cách xác định tốt những từ ngữ chỉ sự vật. | -1 Hs lên chia sẻ.- Hs nêu: Từ ngữ chỉ sự vật: hoa muống, trường, đảo, , biển trời.- HS nhận xét |
| **\* Bài 5/67: Đặt 1-2 câu với từ tìm được ở bài 4.**- GV gọi 1 HS nêu yêu cầu.- Yêu cầu HS làm cá nhân ra vở.- GV cho HS chia sẻ trong nhóm đôi.- GV cho HS chia sẻ trước lớp.- GV nhận xét, tuyên dương HS.*🡺 GV nhắc lại từ chỉ sự vật, đạt câu cầu lưu ý...***\* Bài 6/67:** Đọc văn bản *Bác lái xe bệnh viện* hoặc tìm đọc câu chuyện, bài văn, bài thơ... về một nhân vật được mọi người yêu mến, cảm phục và ghi thông tin vào phiếu đọc sách.- GV gọi 1 HS nêu yêu cầu.- Yêu cầu HS nêu câu chuyện, bài văn, bài thơ đã chuẩn bị. (có thể chọn bài *Bác lái xe bệnh viện*)- GV cho HS chia sẻ trong nhóm đôi.- GV cho HS chia sẻ trước lớp.- GV nhận xét, tuyên dương HS. | - Hs nêu*.*- HS tự làm câu vào vở.- HS chia sẻ trong nhóm đôi.- 4,5 HS chia sẻ: Biển trời Việt Nam là tài nguyên quý giá...- Hs nêu*.*- HS nêu bài mình chọn.- HS chia sẻ trong nhóm đôi.- 4,5 HS chia sẻ. Lớp điền phiếu đọc sách. |
| **3. HĐ Vận dụng**- Em hãy kể về một nhân vật được mọi người yêu mến, cảm phục ?- GV nhận xét, bổ sung, tuyên dương HS.- Nhận xét giờ học. Dặn chuẩn bị bài sau. | - HS chia sẻ.- HS lắng nghe, theo dõi |
| **IV. ĐIỀU CHỈNH SAU BÀI DẠY:**............................................................................................................................................................................................................................................................ |